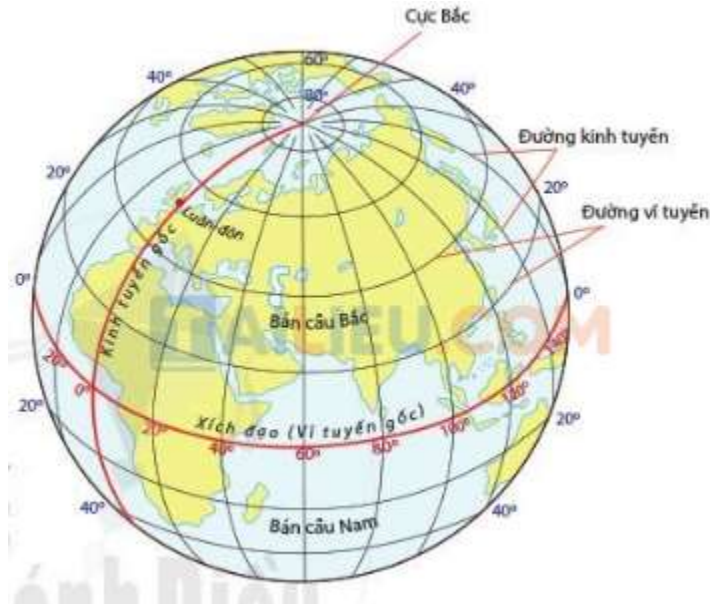


## Bài 1: Hệ thống kinh vĩ tuyến. Tọa độ địa lí của một địa điểm trên bản đồ

**Trả lời câu hỏi giữa bài Địa 6 Bài 1 (Cánh diều)**

**Câu hỏi trang 104 Địa Lí lớp 6:** Quan sát hình 1.2, hãy xác định: các đường kinh tuyến, kinh tuyến gốc; các đường vĩ tuyến, vĩ tuyến gốc; bán cầu Bắc và bán cầu Nam.

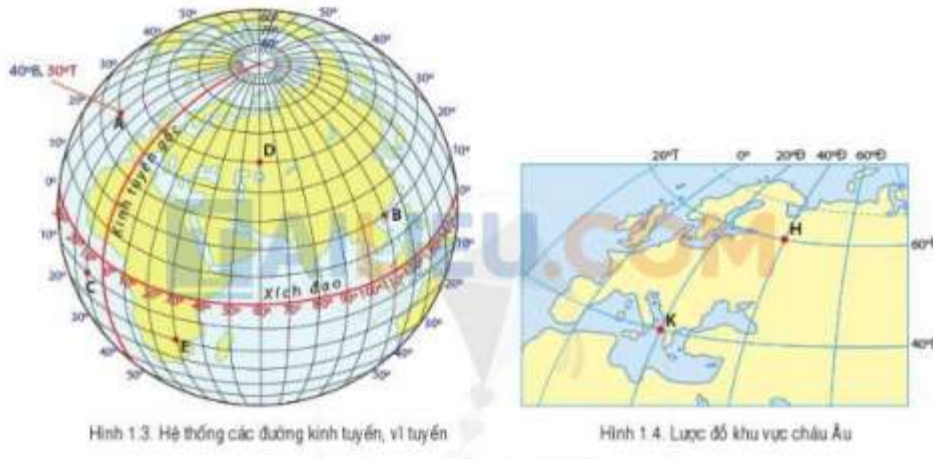


*Hình 1.2: Các đường kinh tuyến và vĩ tuyến trên quả Địa Cầu.*

**Lời giải:**

- Kinh tuyến là các đường chạy dọc từ cực bắc đến cực nam.
- Kinh tuyến gốc là đường kinh tuyến 0 độ đi qua thủ đô Luân Đôn nước Anh.
- Vĩ tuyến là các đường tròn chạy ngang quanh trục Trái Đất.
- Vĩ tuyến gốc 0 độ là đường tròn lớn nhất, được gọi là xích đạo.
- Bán cầu Bắc là nửa cầu nằm phía trên ( nửa trên đường xích đạo).
- Bán cầu Nam là nửa cầu nằm phía dưới ( nửa dưới đường xích đạo).

**Câu hỏi trang 105 Địa Lí lớp 6:** Hãy viết tọa độ địa lí của điểm B, C trong hình 1.3, và điểm H, K trong hình 1.4.



**Lời giải:**

Trong hình 1.3, tọa độ địa lí của:

- Điểm B ( $20^{\circ}B, 110^{\circ}Đ$ )
- Điểm C ( $10^{\circ}N, 10^{\circ}T$ )

Trong hình 1.4, tọa độ địa lí của:

- Điểm H ( $60^{\circ}B, 40^{\circ}Đ$ )
- Điểm K ( $40^{\circ}B, 20^{\circ}Đ$ )

**Giải luyện tập & vận dụng Bài 1 Địa lí 6 (Cánh diều)**

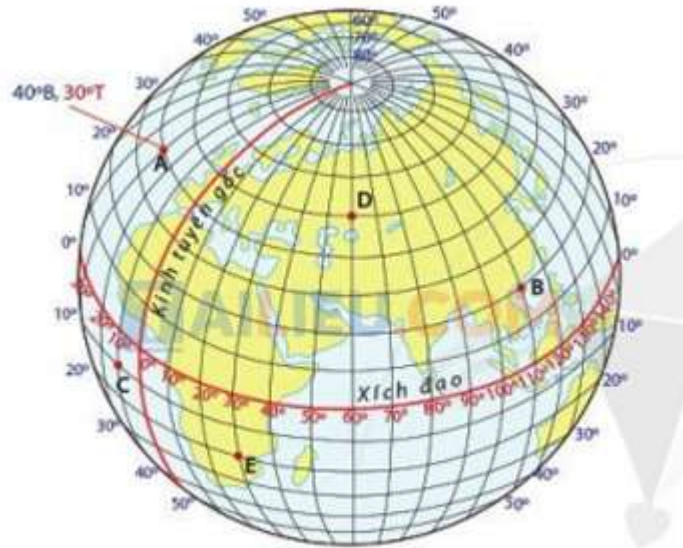
**Luyện tập và Vận dụng 1 trang 105 Địa Lí lớp 6:** Quan sát hình 1.2, hãy cho biết:

- Vĩ tuyến nào là dài nhất. Vĩ tuyến nào là ngắn nhất.
- Độ dài của kinh tuyến gốc so với các kinh tuyến khác như thế nào.

**Lời giải:**

- Vĩ tuyến dài nhất là vĩ tuyến góc 0 độ (đường xích đạo). Vĩ tuyến ngắn nhất là hai vĩ tuyến gần với hai cực Bắc và cực Nam nhất.
- Kinh tuyến gốc có độ dài bằng với độ dài của các đường kinh tuyến khác.

**Luyện tập và Vận dụng 2 trang 105 Địa Lí lớp 6:** Quan sát hình 1.3, hãy xác định và ghi lại tọa độ địa lí của các điểm D, E.



Hình 1.3. Hệ thống các đường kinh tuyến, vĩ tuyến

**Lời giải:**

Trong hình 1.3, tọa độ địa lí của:

- Điểm D ( $40^{\circ}B$ ,  $60^{\circ}Đ$ )
- Điểm E ( $20^{\circ}N$ ,  $30^{\circ}Đ$ ).

**Luyện tập và Vận dụng 3 trang 105 Địa Lí lớp 6:** Sử dụng quả Địa Cầu, hãy xác định tọa độ địa lí của thủ đô một nước và ghi lại tọa độ xác định được.

**Lời giải:**

- HS vận dụng thực hành.

- Ví dụ:

Thủ đô của Việt Nam có tọa độ: Hà Nội ( $20^{\circ}B$ ,  $105^{\circ}Đ$ ).

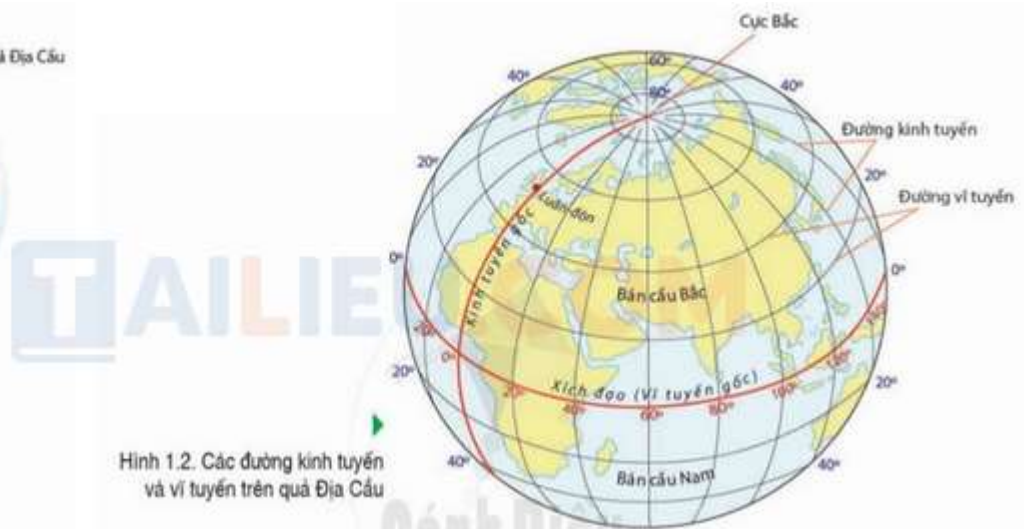
Thủ đô nước Anh có tọa độ: Luân Đôn ( $51^{\circ}B$ ,  $0^{\circ}$ ).

**Lý thuyết Địa lí lớp 6 Bài 1 (Cánh diều)**

**1. Kinh tuyến và vĩ tuyến**

\* **Đường kinh tuyến:** Là những đường nối liền 2 điểm cực Bắc và cực Nam trên quả địa cầu.

- Các kinh tuyến đều gặp nhau ở hai cực, có độ dài bằng nhau.
- Kinh tuyến gốc đi qua đài thiên văn Grin-uyt (Anh), đánh số  $0^{\circ}$ .
- Kinh tuyến gốc ( $0^{\circ}$ ) và kinh tuyến đối diện ( $180^{\circ}$ ) chia Địa Cầu thành bán cầu Tây và bán cầu Đông.
- \* **Đường vĩ tuyến:** Là những vòng tròn trên quả Địa Cầu vuông góc với kinh tuyến.
- Các vĩ tuyến có độ dài nhỏ dần về 2 cực.
- Các vĩ tuyến đều song song với nhau.
- Vĩ tuyến gốc là đường xích đạo, đánh số  $0^{\circ}$ .
- Vĩ tuyến gốc chia Địa cầu thành bán cầu Bắc và bán cầu Nam.



## 2. Tọa độ địa lí của một địa điểm trên bản đồ

- **Kinh độ của một điểm:** Là khoảng cách tính bằng số độ, từ kinh tuyến đi qua điểm đó đến kinh tuyến gốc.

+ Kinh tuyến bên phải kinh tuyến gốc có kinh độ đông. Ví dụ:  $30^{\circ}\text{Đ}$ .

+ Kinh tuyến bên trái kinh tuyến gốc có kinh độ tây. Ví dụ:  $40^{\circ}\text{T}$ .

- **Vĩ độ của một điểm:** Là khoảng cách tính bằng số độ, từ vĩ tuyến đi qua điểm đó đến vĩ tuyến gốc (đường xích đạo).

+ Vĩ tuyến ở phía bắc đường xích đạo có vĩ độ bắc. Ví dụ:  $20^{\circ}\text{B}$ .

+ Vĩ tuyến ở phía nam đường xích đạo có vĩ độ nam. Ví dụ:  $10^{\circ}\text{N}$ .

- *Tọa độ địa lí của một điểm*: Là kinh độ và vĩ độ của địa điểm đó.